



ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 1 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: TOÁN - LỚP 10

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề

Phát hành ngày 03/09/2026

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề: T10.CK1.008

TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Một đường thẳng chia mặt phẳng thành bao nhiêu nửa mặt phẳng?

- A. 3 B. 1 C. 2 D. 4

Câu 2. Trong mặt phẳng Oxy , cho $A(-2; 6)$ và $B(-7; 18)$. Độ dài đoạn AB bằng

- A. 13 B. 17 C. 7 D. 169

Câu 3. Vectơ $\vec{w} = (x; y)$ trong mặt phẳng Oxy chưa biết, thỏa $\vec{w} \cdot (4; 4) = -56$ và $\vec{w} \cdot (-1; 0) = -10$. Độ dài $|\vec{w}|$ bằng bao nhiêu?

- A. 26 B. 34 C. 676 D. 24

Câu 4. Với ba điểm A, B, C bất kì, hiệu $\overrightarrow{AB} - \overrightarrow{AC}$ bằng

- A. $\overrightarrow{AC}$ B. $\overrightarrow{BC}$ C. $\overrightarrow{CB}$ D. $\vec{0}$

Câu 5. Tam giác ABC có $AB = c = 21$, $AC = b = 5$ và $\hat{A} = 60^\circ$. Độ dài cạnh BC bằng

- A. 361 B. 26 C. 23, 9 D. 19

Câu 6. Cho 4 điểm phân biệt trong mặt phẳng. Số vectơ khác $\vec{0}$ có điểm đầu và điểm cuối thuộc 4 điểm ấy bằng

- A. 6 B. 16 C. 4 D. 12

Câu 7. Trong mặt phẳng Oxy , cho $\vec{u} = (-2; 3)$ và $\vec{v} = (6; 1)$. Toạ độ của $\vec{u} - \vec{v}$ là

- A. -6 B. $(-8; 2)$ C. $(4; 4)$ D. $(8; -2)$

Câu 8. Điểm kiểm tra môn Toán của chín học sinh được ghi lại như sau (đơn vị: điểm): 21; 22; 22; 23; 24; 28; 29; 29; 53. Khoảng biến thiên của mẫu bằng

- A. 53 B. 74 C. 7 D. 32

Câu 9. Một mẫu gồm 9 số nguyên không âm, có số trung bình bằng 9. Các mẫu chỉ khác thứ tự các số liệu được xem là cùng một mẫu. Trung vị lớn nhất có thể bằng bao nhiêu?

- A. 81 B. 16 C. 9 D. 17

Câu 10. Trong mặt phẳng Oxy , cho tam giác ABC với $A(1; -5)$, $B(7; -11)$, $C(7; 31)$. Toạ độ trọng tâm G là

- A. $G(7; 31)$ B. $G(15; 15)$ C. $G(5; 5)$ D. $G(4; -8)$